

**CHÍNH PHỦ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 126/2013/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 15 tháng 10 năm 2013

CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: ... 8437 ...
	Ngày: ... 15/10 ...

**NGHỊ ĐỊNH**

**Hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 49/2013/QH13**  
**ngày 21 tháng 6 năm 2013 của Quốc hội về kéo dài thời hạn sử dụng**  
**đất trồng cây hàng năm, đất nuôi trồng thủy sản, đất làm muối**  
**của hộ gia đình, cá nhân**

*Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;*

*Căn cứ Luật đất đai ngày 26 tháng 11 năm 2003;*

*Căn cứ Nghị quyết số 49/2013/QH13 ngày 21 tháng 6 năm 2013 của Quốc hội về kéo dài thời hạn sử dụng đất trồng cây hàng năm, đất nuôi trồng thủy sản, đất làm muối của hộ gia đình, cá nhân;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường,*

*Chính phủ ban hành Nghị định hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 49/2013/QH13 ngày 21 tháng 6 năm 2013 của Quốc hội về kéo dài thời hạn sử dụng đất trồng cây hàng năm, đất nuôi trồng thủy sản, đất làm muối của hộ gia đình, cá nhân.*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Nghị định này hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 49/2013/QH13 ngày 21 tháng 6 năm 2013 của Quốc hội về kéo dài thời hạn sử dụng đất trồng cây hàng năm, đất nuôi trồng thủy sản, đất làm muối của hộ gia đình, cá nhân.

2. Đối tượng áp dụng của Nghị định này bao gồm:

a) Cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về đất đai và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý đất đai;

b) Hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm muối và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc sử dụng đất.

## **Điều 2. Trường hợp được kéo dài thời hạn sử dụng đất**

1. Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất trồng cây hàng năm, đất nuôi trồng thủy sản, đất làm muối được Nhà nước giao khi thực hiện Nghị định số 64/CP ngày 27 tháng 9 năm 1993 của Chính phủ ban hành Bản quy định về việc giao đất nông nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân sử dụng ổn định lâu dài vào mục đích sản xuất nông nghiệp; Nghị định số 85/1999/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 1999 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Bản quy định về việc giao đất nông nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân sử dụng ổn định lâu dài vào mục đích sản xuất nông nghiệp và bổ sung việc giao đất làm muối cho hộ gia đình và cá nhân sử dụng ổn định lâu dài; Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ về thi hành Luật đất đai.

2. Hộ gia đình, cá nhân thuộc đối tượng được giao đất nông nghiệp theo quy định tại Khoản 1 Điều này và đang sử dụng đất trồng cây hàng năm, đất nuôi trồng thủy sản, đất làm muối do được công nhận quyền sử dụng đất trong hạn mức được giao đất nông nghiệp; do nhận chuyển nhượng, nhận tặng cho quyền sử dụng đất trong hạn mức nhận chuyển quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân; do nhận thừa kế quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

## **Điều 3. Việc thực hiện các quyền của hộ gia đình, cá nhân được kéo dài thời hạn sử dụng đất**

1. Hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất trồng cây hàng năm, đất nuôi trồng thủy sản, đất làm muối được kéo dài thời hạn sử dụng đất theo quy định của Nghị định này thì được thực hiện các quyền theo quy định của Luật Đất đai năm 2003.

2. Trình tự, thủ tục thực hiện các quyền chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, thế chấp, góp vốn bằng quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật đất đai hiện hành.

## **Điều 4. Hiệu lực thi hành**

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2013.

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các UB của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- UB Giám sát tài chính QG;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTN (3b). M ~~500~~

**TM. CHÍNH PHỦ  
THỦ TƯỚNG**



**Nguyễn Tấn Dũng**